

PHỤ LỤC BÁO CÁO

Tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Glei.

(Kèm theo Tờ trình số: 263 /TTr – UBND ngày 14 tháng 12 năm 2022, của UBND huyện Đắk Glei)

I. Tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Glei

1. Công tác triển khai thực hiện: Thực hiện Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, đến nay Ủy ban nhân dân huyện đã thành lập ban chỉ đạo¹, quy chế thực hiện² để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025. Cấp xã đã thành lập, kiện toàn 12/12 Ban phát triển xã, ở các thôn đã thành lập 100% Ban phát triển thôn để thực hiện Chương trình.

2. Đánh giá tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Glei.

a. Tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ từng chương trình mục tiêu quốc gia đến ngày 25 tháng 11 năm 2022 và ước thực hiện năm 2022

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới:

Công tác xây dựng nông thôn mới được triển khai quyết liệt. Cụ thể:

+ Xã nông thôn mới: Kết quả thực hiện các tiêu chí xã nông thôn mới trên địa bàn huyện bình quân đạt: 11,9 (tiêu chí/xã)³ và ước thực hiện cuối năm 2022 là bình quân đạt **12,4** (tiêu chí/11 xã)⁴.

- Đối với thôn (làng) điểm cấp huyện (**Thôn Pêng Siêl, xã Đắk Pék**) đạt được 9/10 tiêu chí thôn nông thôn mới⁵, đạt 90% so với KH giao.

+ Toàn huyện hiện có 11 sản phẩm OCOP đạt 3 sao cấp tỉnh .

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi:

Giai đoạn 2021-2025, huyện Đắk Glei phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 6%. Đến thời điểm báo cáo, các nhiệm vụ về Chương trình triển khai thực hiện đáp ứng nhu cầu nguyện vọng của người dân, được người dân đồng tình tham gia hưởng ứng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững:

Tính đến cuối năm 2021, theo chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2022-2025, tỷ lệ hộ nghèo toàn huyện chiếm 18,91% so với tổng số hộ dân toàn huyện, trong đó hộ nghèo dân tộc thiểu số chiếm 21,43% so với tổng số hộ nghèo; tỷ lệ hộ cận nghèo

¹ Tại Quyết định số 181/QĐ-UBND

² Tại Quyết định số 199/QĐ-UBND

³ Xã Đắk Môn đạt: 14/19 tiêu chí, xã Đắk Kroong đạt 15/19 tiêu chí, xã Đắk Pék đạt: 1/19 tiêu chí, Xã Đắk Man đạt 10/19 tiêu chí, xã Đắk Plô đạt 10/19 tiêu chí, xã Đắk Nhoong đạt 12/19 tiêu chí, xã Đắk Choong đạt 11/19 tiêu chí, xã Xốp đạt 11/19 tiêu chí, xã Đắk Long đạt 14/19 tiêu chí, xã Mường Hoong đạt 11/19 tiêu chí, xã Ngọc Linh đạt 8/19 tiêu chí.

⁴ 11/11 xã, mỗi xã đạt thêm 1 tiêu chí.

⁵ Tiêu chí số 1-Giao thông, Tiêu chí số 2: Điện; Tiêu chí số 3: Cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 4: Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 5-Nhà ở dân cư, Tiêu chí số 6: Thu nhập; Tiêu chí số 7: Hộ nghèo; Tiêu chí số 8- Thông tin và Truyền thông; Tiêu chí số 10: An ninh, trật tự xã hội.

toàn huyện chiếm 9,16% so với tổng số hộ dân toàn huyện. Ước thực hiện năm 2022, phân đầu giảm tỷ lệ hộ nghèo đa chiều bình quân 6%/năm.

b. Kết quả phân bổ, giao kế hoạch và giải ngân vốn ngân sách nhà nước năm 2022

- Nguồn ngân sách trung ương

+ Căn cứ dự toán ngân sách tỉnh giao năm 2022 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia, Ủy ban nhân dân huyện phân bổ cho các phòng, ban, chuyên môn, UBND các xã, thị trấn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Theo đó, tổng dự toán ngân sách Trung ương năm 2022 (đã bao gồm vốn kế hoạch năm 2021 được chuyển nguồn sang năm 2022) là: **86.265 triệu đồng⁶**, bao gồm 40.810 triệu đồng (chiếm 47%) cho các phòng ban chuyên môn để thực hiện nội dung, nhiệm vụ cấp huyện; 45.455 triệu đồng (chiếm 53%) cho các xã, thị trấn để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ cấp xã. Cụ thể các Chương trình sau:

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Tổng kế hoạch: 4.619 triệu đồng (Vốn ĐTPT: 0 đồng, vốn Sự nghiệp: 4.619 triệu đồng)

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021 – 2025: Tổng kế hoạch vốn năm 2022: 63.292 triệu đồng (Vốn ĐTPT: 48.660 triệu đồng, Vốn SN: 14.632 triệu đồng)

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Tổng kế hoạch vốn năm 2022: 18.354 triệu đồng (Vốn ĐTPT: 16.284 triệu đồng, Vốn SN: 2.070 triệu đồng)

- Vốn ngân sách địa phương và nhân dân đóng góp

Về kế hoạch nguồn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022, Ủy ban nhân dân huyện đối ứng lồng ghép các nội dung có tính chất tương đồng với các nội dung nhiệm vụ thuộc các Chương trình MTQG đã được giao năm 2022 là 32.274 triệu đồng và nhân dân đóng góp là: 4.700 triệu đồng theo kế hoạch

c. Tình hình triển khai thực hiện

- **Vốn đầu tư phát triển:** Tổng kế hoạch: 64.944 triệu đồng: Các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ đầu tư đã thực hiện xong bước chuẩn bị đầu tư. Hiện nay, đang triển khai thi công xây dựng công trình. Đến thời điểm 25/11/2022 đã giải ngân 3.559 triệu đồng đạt 6% kế hoạch vốn giao, ước thực hiện đến hết năm 2022 là 37.565 triệu đồng đạt 57% kế hoạch. Kế hoạch vốn còn lại: 23.820 triệu đồng chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện⁷

Trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: 2021 – 2025: Tổng kế hoạch vốn năm 2022: 48.660 triệu đồng, đến thời điểm 25/11/2022 đã giải ngân 3.559 triệu đồng đạt 7% kế hoạch vốn giao, ước thực hiện đến hết năm 2022 là 26.175 triệu đồng đạt 54% kế hoạch. Kế hoạch vốn còn lại: 18.926 triệu đồng chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện.

⁶ Vốn đầu tư là: 64.944 triệu đồng, vốn sự nghiệp là: 21.321 triệu đồng

⁷ Theo mục 5 Điều 2 Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 “ cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư và sự nghiệp của ngân sách trung ương trong nước năm 2022 (bao gồm cả kế hoạch năm 2021 đã được phép kéo dài sang năm 2022) của 03 Chương trình MTQG”.

+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn năm 2022: 16.284 triệu đồng, đến thời điểm 25/11/2022 chưa giải ngân, ước thực hiện đến hết năm 2022 là 11.390 triệu đồng đạt 70% kế hoạch. Kế hoạch vốn còn lại: 4.894 triệu đồng chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện

- **Vốn sự nghiệp:** Kế hoạch là 21.321 triệu đồng. Hiện nay, các đơn vị được giao dự toán, UBND các xã, thị trấn đang triển khai thực hiện, đến thời điểm 25/11/2022 chưa giải ngân, ước thực hiện đến hết năm 2022 là 12.905 triệu đồng đạt 60% kế hoạch. Kế hoạch vốn còn lại: 8.416 triệu đồng chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện⁸

Trong đó:

+ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I:2021 – 2025: Tổng kế hoạch vốn năm 2022: 14.632 triệu đồng, đến thời điểm 25/11/2022 chưa giải ngân, ước thực hiện đến hết năm 2022 là 6.739 triệu đồng đạt 46% kế hoạch. Kế hoạch vốn còn lại: 7.893 triệu đồng chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện

+ Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Kế hoạch vốn năm 2022: 2.070 triệu đồng, đến thời điểm 25/11/2022 chưa giải ngân, ước thực hiện đến hết năm 2022 là 1.680 triệu đồng đạt 81% kế hoạch. Kế hoạch vốn còn lại: 390 triệu đồng chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện

+ Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững, kế hoạch vốn là: 4.619 triệu đồng, đến thời điểm 25/11/2022 chưa giải ngân, ước thực hiện đến hết năm 2022 là 4.486 triệu đồng đạt 97% kế hoạch. Kế hoạch vốn còn lại: 133 triệu đồng chuyển sang năm 2023 tiếp tục thực hiện.

(Chi tiết Biểu số 01, Biểu số 02, Biểu số 03 và Biểu số 04 kèm theo)

* Nguyên nhân giải ngân thấp ngân và chưa giải ngân: Việc giải ngân đòi hỏi phải có một quá trình tích lũy giá trị khối lượng thực hiện mới có thể thực hiện các thủ tục giải ngân, Chương trình MTQG đến tháng 10 mới phân bổ phần lớn các dự án có quy mô, tổng mức đầu không lớn nên chủ đầu tư và nhà thầu không tạm ứng vốn, nên khối lượng thanh toán vào thời điểm tháng 12 năm 2022.

II. Khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân:

1. Khó khăn vướng mắc chung:

- Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, nhiều quy định, chính sách mới nên việc tiếp cận, hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện gặp khó khăn, nên các cơ quan chủ trì Chương trình MTQG đang còn lúng túng.

- Trung ương chậm ban hành các văn bản hướng dẫn, triển khai các nội dung của Chương trình mục tiêu quốc gia, một số nội dung hướng dẫn còn chồng chéo, khó thực hiện. Công tác tham mưu xây dựng một số văn bản nhằm cụ thể hóa quy định của Trung ương, của tỉnh đôi lúc thiếu kịp thời.

- Chương trình có nhiều dự án, tiểu dự án thành phần; nhiều ngành quản lý; địa bàn, đối tượng rộng; chính sách cơ chế thực hiện khác nhau.

- Trung ương giao kế hoạch vốn năm 2022 vào thời điểm gần cuối năm, một số nội dung thực hiện không còn phù hợp (*hỗ trợ phát triển sản xuất, đào tạo nghề,*

⁸ Theo mục 5 Điều 2 Nghị quyết số 69/2022/QH15 của Quốc hội về dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 “ cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn đầu tư và sự nghiệp của ngân sách trung ương trong nước năm 2022 (bao gồm cả kế hoạch năm 2021 đã được phép kéo dài sang năm 2022) của 03 Chương trình MTQG”.

một số thông tư, hướng dẫn chưa kịp thời như thiết kế mẫu thực hiện các công trình MTQG.....) ảnh hưởng đến công tác tổ chức triển khai thực hiện.

2. Các khó khăn vướng mắc từng dự án:

- Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt.

Quy trình rà soát đối tượng thụ hưởng chính sách đối thực hiện theo Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30/6/2022 của Ủy ban dân tộc và Hướng dẫn số 01/HD-BDT ngày 22/8/2022 của Ban Dân tộc tỉnh Kon Tum. Tuy nhiên đối với nội dung hỗ trợ đất ở, nhà ở, căn cứ Khoản 1, Điều 5 Thông tư số 02/2022/TT-UBND, UBND tỉnh xem xét ban hành các quy định cụ thể làm cơ sở giao đất để làm nhà cho các hộ thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách theo quy định; tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 02/2022/TT-UBND đối với các trường hợp tự chuyển nhượng quyền sử dụng đất, chưa quy định định mức hỗ trợ. Do đó địa phương chưa có cơ sở triển khai thực hiện.

- Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị.

Tiểu dự án 1: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân

Theo báo cáo của các xã, thị trấn, nội dung hỗ trợ trồng rừng thuộc Tiểu dự án, thời gian phân bổ nguồn ngân sách vào cuối năm, các dự án trồng rừng thực hiện trong thời điểm này trái mùa vụ (*vào mùa khô*), không hiệu quả. Do đó, đề nghị Sở Kế hoạch – Đầu tư tham mưu cấp có thẩm quyền xem xét chuyển nguồn vốn thực hiện các dự án vào đầu năm 2023 để đảm bảo hiệu quả sử dụng nguồn vốn.

- Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình

Ngày 04/8/2022, Thủ tướng Chính phủ ban hành Công điện số 698/CT-TTg về việc tiếp tục triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025, đã chỉ đạo: Giao Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Ủy ban dân tộc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương nghiên cứu, khảo sát thực tế tại một số địa phương về thực hiện nội dung “hỗ trợ thiết lập các điểm hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số ứng dụng công nghệ thông tin tại cấp xã để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh trật tự” thuộc Dự án 10 Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; tổng hợp, thống nhất đề xuất giải pháp xử lý cụ thể, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 10 năm 2022 trước khi hướng dẫn và triển khai thực hiện nội dung trên. Đến thời điểm hiện nay Bộ Thông tin và Truyền thông chưa có văn bản hướng dẫn thực hiện Dự án 10 – Tiểu dự án 2 thuộc CTMTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022. Do đó, đơn vị chưa có cơ sở pháp lý để triển khai thực hiện.

- Đối với các công trình đầu tư xây dựng thực hiện cơ chế đặc thù có sự tham gia của người dân, phải có nghĩa vụ thuế với nhà nước theo Quy định tại khoản 12, Điều 4 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài chính. Đối với việc thực hiện nghĩa vụ thuế GTGT của chi phí nhân công theo Thông tư 219/2013/TT-BTC và Nghị định 209/2013/NĐ-CP, hiện nay nhiều đơn vị đang gặp

khó khăn trong việc thực hiện nghĩa vụ nộp thuế đối với nhà thầu là cộng đồng thôn.

III. Giải pháp quản lý, điều hành thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trong các tháng cuối năm 2022

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, tổ chức và Nhân dân trong thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; nâng cao chất lượng các phong trào thi đua, cuộc vận động về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Khẩn trương triển khai thực hiện các nội dung, tiểu dự án, dự án thành phần của từng Chương trình mục tiêu quốc gia theo quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đầu tư các Chương trình và các quy định của HĐND tỉnh, UBND tỉnh.

- Tập trung các giải pháp đẩy nhanh tiến độ thực hiện, tăng cường công tác quản lý, khi khối lượng hoàn thành nghiệm thu, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ. Trong thời hạn 04 ngày kể từ ngày có khối lượng được nghiệm thu phải làm thủ tục thanh toán ngay với Kho bạc Nhà nước.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện các chương trình thông qua hoạt động chỉ đạo điều hành của Ban Chỉ đạo các cấp để kịp thời nắm bắt những khó khăn, vướng mắc, đề xuất giải pháp xử lý.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2022 trên địa bàn huyện Đắk Glei./.
